

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 210/2022/HS-PT

Ngày 19 tháng 4 năm 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tấn.

Các Thẩm phán: 1/ Bà Trần Thị Hòa Hiệp

2/ Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vi, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Ông Nguyễn Mậu Hưng, Kiểm sát viên cao cấp Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 19/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 17/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022. Do có kháng cáo của bị cáo Đào Bích S, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2021/HS-ST ngày 02/10/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo kháng cáo: **Đào Bích S**; Sinh năm 1980; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: C2B, Khu phố A, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: 150A2, tổ 10, khu phố X, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Đào Công S1, sinh năm 1947 (đã chết); Họ và tên mẹ: Trần Thị Ng, sinh năm 1954.

Nhân thân: Ngày 30/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt Đào Bích S 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày 30/5/2018, về tội “Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ”, chấp hành xong bản án ngày 30/5/2019, đã nộp án phí ngày 07/12/2018.

Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giam ngày 10/3/2021 (Có mặt).

Trong vụ án này còn có các bị cáo: Phạm Phong Nh, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Sanh Th, nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Bản án sơ thẩm, vụ án có nội dung như sau:

Vào năm 2017, Nguyễn Văn Q quen biết Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 23/11/1985, HKTT: C14/25 ấp 3, xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (đã chết năm 2018), B giới thiệu Q tham gia vào các hội, nhóm liên quan đến kỹ vật chiến tranh trên mạng xã hội facebook tìm hiểu về súng, đạn, các chế phẩm làm từ vỏ đạn.

Cuối năm 2017, Q mua 60 viên đạn cùng vỏ đạn với giá khoảng 01 triệu đồng của B rồi sử dụng các vỏ đạn và 5 viên đạn để làm móc khóa nhưng do thời gian đã lâu, số móc khóa trên đã mất, riêng số đạn còn lại Q cất giấu trong ba lô.

Thông qua Nguyễn Hoàng B, Q quen biết Đào Bích S, cùng là thành viên của hội, nhóm liên quan đến kỹ vật chiến tranh trên facebook. Khoảng tháng 9/2020, tài khoản “To Van Kieu” (không rõ họ tên địa chỉ) là thành viên nhóm “Phổ kỹ vật chiến tranh”, “Hội những người yêu củi” hỏi S mua đạn K59, AK, AR15.

Đến tháng 11/2020, S gặp Q trong một lần họp mặt nhóm kỹ vật chiến tranh tại Thành phố Hồ Chí Minh và đặt mua 50 viên đạn K59, Q đồng ý bán cho S 50 viên đạn với giá 30.000đồng/viên. S nhận đạn và kiểm tra chỉ có 48 viên, nhưng S vẫn chuyển khoản qua ngân hàng cho Q số tiền 1.500.000đồng.

Sau đó, S mang bán cho Nguyễn Sanh Th 48 viên đạn với giá 2.500.000đồng, tài khoản “To Van Kieu” cung cấp cho S số điện thoại của Nguyễn Sanh Th số 0777762222 để Th và S liên lạc, trao đổi việc giao nhận đạn. Thông qua địa chỉ Th cung cấp ở số 116 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, S nhờ Q chuyển đạn cho Th vì cả Q và Th đều ở khu vực Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Q đặt xe máy Grab giao đạn cho Th. Sau khi nhận được đạn, Th mở ra thì thấy có 3 hộp nhỏ, bên trên mỗi hộp ghi 16 viên/hộp, kiểm tra 01 hộp có đủ 16 viên đạn K59, nên Th không kiểm tra nữa và thông báo cho S là đã nhận được 48 viên đạn. Th chuyển 2.500.000đồng trả cho S tiền mua 50 viên đạn K59, nhưng dù thực tế chỉ có 48 viên và S hưởng lợi số tiền 1.000.000đồng. Sau đó, Th đóng gói 48 viên đạn trên và gửi xe Đồng Phát từ Thành phố Hồ Chí Minh về An Giang bán 48 viên đạn cho Phạm Phong Nh với giá 4.000.000đồng và Nh đã chuyển số tiền 4.000.000đồng cho Th theo số điện thoại 0777762222 tại trung tâm Viettel Chợ Mới, An Giang. Th hưởng lợi số tiền 1.500.000đồng.

Trong quá trình nâng cấp, cải tạo khẩu súng “P228 Stainless”, Phạm Phong Nh đã sử dụng 18 viên đạn gồm: đã bắn thử 02 viên đạn và làm hỏng 16 viên đạn do việc mài, chỉnh sửa kích thước viên đạn cho phù hợp với băng đạn. Số đạn 30 viên còn lại, Nh cất giấu tại nhà thì bị Cơ quan an ninh điều tra khám xét thu giữ.

Tại Bản cáo trạng số 4181/CT-VKS-P1 ngày 16/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có nội dung: Truy tố Đào Bích S, Nguyễn Sanh Th, Nguyễn Văn Q về tội “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng” và truy tố Phạm Phong Nh về tội “Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2021/HS-ST ngày 02/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, đã tuyên xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 304; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Đào Bích S 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2021.

Ngoài ra, còn xử phạt Phạm Phong Nh 2 năm 6 tháng tù, xử phạt Nguyễn Văn Q, Nguyễn Sanh Th mỗi bị cáo 1 năm 6 tháng tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn giải quyết các vấn đề liên quan đến tang vật, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/12/2021, bị cáo Đào Bích S làm đơn kháng cáo, nêu lý do: Mức án sơ thẩm quá nặng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin giảm nhẹ mức án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo cho rằng, mức án sơ thẩm là nặng so với hành vi của bị cáo, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bị cáo có cha mẹ là người tham gia cách mạng có huân, huy chương, xin được xem xét giảm án cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm cho rằng, hành vi phạm tội của bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đúng quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo đã thực hiện mua bán vũ khí quân dụng do nhà nước độc quyền quản lý. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo với mức án nêu trên là có căn cứ, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Đào Bích S làm trong hạn luật định, nên thủ tục kháng cáo hợp lệ.

[2] Về nội dung giải quyết kháng cáo:

Trong vụ án này có các bị cáo gồm: Phạm Phong Nh là người thực hiện các hành vi chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Bị cáo Đào Bích S cùng với

các bị cáo khác như Nguyễn Văn Q, Nguyễn Sanh Th là những người thực hiện hành vi mua bán trái phép vũ khí quân dụng để nhằm thu lợi bất chính, góp phần gây ra nhiều mối nguy hiểm đối với xã hội.

Bị cáo S đã thừa nhận hành vi phạm tội và chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Quá trình xét xử tại cấp sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo là người có tiền án.

Theo Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định về đương nhiên được xóa án tích, như sau:

“1. Đương nhiên được xóa án tích được áp dụng đối với người bị kết án không phải về các tội quy định tại Chương XIII và Chương XXVI của Bộ luật này khi họ đã chấp hành xong hình phạt chính, thời gian thử thách án treo hoặc hết thời hiệu thi hành bản án và đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.

2. Người bị kết án đương nhiên được xóa án tích, nếu từ khi chấp hành xong hình phạt chính hoặc hết thời gian thử thách án treo, người đó đã chấp hành xong hình phạt bổ sung, các quyết định khác của bản án và không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn sau đây:

a) 01 năm trong trường hợp bị phạt cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ, phạt tù nhưng được hưởng án treo.

b) 02 năm trong trường hợp bị phạt tù đến 05 năm.

c) 03 năm trong trường hợp bị phạt tù từ trên 05 năm đến 15 năm.

d) 05 năm trong trường hợp bị phạt tù từ trên 15 năm, tù chung thân hoặc tử hình nhưng đã được giảm án”.

Qua kiểm tra hồ sơ thì thấy, vào ngày 30/5/2018 bị cáo S bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai, tuyên phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách một năm, tính từ ngày 30/5/2018 về tội “Vi phạm về các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ”.

Bị cáo đã chấp hành hình phạt xong vào ngày 30/5/2019 là hết thời gian thử thách, đến một năm sau ngày 30/5/2020 đương nhiên bị cáo được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự.

Thời điểm tháng 11/2020 thì bị cáo có hành vi thỏa thuận việc mua bán vũ khí quân dụng, nên thời điểm này là thời gian đã quá một năm sau khi đương nhiên được xóa án tích theo Điều 70 Bộ luật Hình sự, như đã viện dẫn.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có tiền án trong phần lý lịch và trong phần nhận định với tình tiết tăng nặng “*Tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm*” theo điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, là chưa chính xác. Do đó Tòa án cấp phúc thẩm sửa lại phần này cho phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp các tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cha mẹ bị cáo là người tham gia cách mạng và được thưởng nhiều huân huy chương, có sao y chứng thực của chính quyền địa phương. Do đó, có cơ sở chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa án một phần bản án sơ thẩm về hình phạt của bị cáo S.

[3] *Về án phí hình sự phúc thẩm:* Do sửa án sơ thẩm bị cáo S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[4] *Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.*

Bởi các lẽ trên.

Căn cứ Điều 355 Bộ Luật tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đào Bích S. Sửa một phần bản án sơ thẩm đối với bị cáo Đào Bích S.

1. Tuyên xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 304; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đào Bích S 01 năm 6 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2021.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đào Bích S không phải chịu.

3. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao.
- VKSNDCC tại Tp. HCM.
- VKSND tỉnh Đồng Nai.
- TAND tỉnh Đồng Nai (2).
- Công an tỉnh Đồng Nai.
- Trại TG CA tỉnh Đồng Nai (2).
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai.
- Những người tham gia tố tụng.
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai.
- Lưu VP; HS vụ án, TK NTV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ HOÀNG TẤN